

Số 77 /BC-ĐDBQH

Điện Biên, ngày 03 tháng 9 năm 2014

BÁO CÁO
Tổng hợp ý kiến tham gia vào Dự thảo Luật
Tổ chức Tòa án nhân dân (sửa đổi)

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc lấy ý kiến tham gia vào Dự thảo Luật Tổ chức Tòa án nhân dân (sửa đổi). Đoàn ĐBQH tỉnh Điện Biên đã tổ chức Hội nghị lấy ý kiến tham gia của TT Hội đồng nhân dân, UBMTTQ tỉnh, các Sở, ngành: Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Công an, Tư pháp, Hội luật gia tỉnh..., về cơ bản đa số các ý kiến nhất trí cao với các quy định của Dự thảo luật, đồng thời có một số ý kiến tham gia, như sau:

1. Về cơ cấu, nội dung của dự thảo luật. Một số quy định chưa phù hợp với phạm vi điều chỉnh của Dự thảo luật như:

- Đoạn 2, điểm a, khoản 1, Điều 2 quy định “*Bản án, quyết định của Tòa án ... phải nghiêm chỉnh chấp hành*” đây không phải là quyền của TAND mà là nghĩa vụ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân phải tôn trọng và nghiêm chỉnh chấp hành bản án, quyết định có hiệu lực của Tòa án nhân dân đã được quy định ở Điều 106 - Hiến pháp năm 2013.

- Nội dung từ Điều 12 đến Điều 16 quy định về nguyên tắc tố tụng.

2. Về Tòa án thực hiện quyền tư pháp (khoản 2, Điều 2).

Điểm đ: Dự thảo Luật quy định "*Quyết định về việc thi hành bản án, quyết định của Tòa án và thực hiện quyền hạn khác theo quy định của luật thi hành án*" Như vậy, theo quy định thì Cơ quan thi hành án dân sự không còn chức năng, nhiệm vụ Quyết định về việc thi hành án bản án, quyết định (dân sự) có hiệu lực pháp luật của Tòa án nhân dân mà được chuyển giao (bổ sung) cho Tòa án nhân dân thực hiện. Có nhiều ý kiến đề nghị nên giao chức năng, nhiệm vụ này cho Cơ quan thi hành án dân sự như hiện nay, vì nhằm hạn chế việc tăng biên chế, bộ máy của Tòa án nhân dân, khi thực hiện sẽ gặp khó khăn, chồng chéo, hiệu quả không cao. Mặt khác việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, chấp hành viên... của các Cơ quan thi hành án dân sự sẽ gặp khó khăn khi cắt giảm chức năng, nhiệm vụ này.

3. Tòa án nhân dân xét xử tập thể (Điều 10).

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 324, Bộ luật Tố tụng Hình sự thì việc xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn được tiến hành theo thủ tục chung. Tuy nhiên, Khoản 4, Điều 103, Hiến pháp 2013 quy định: *Tòa án nhân dân xét xử tập thể và quyết định theo đa số, trừ trường hợp xét xử theo thủ tục rút gọn*. Vì vậy, đề nghị sửa đổi Bộ luật Tố tụng Hình sự cho phù hợp với Hiến pháp và Luật này.

4. Tiếng nói, chữ viết dùng trước Tòa án (Điều 15).

Đề nghị bổ sung thêm cụm từ "Tiếng nói và chữ viết dùng trước Tòa án là Tiếng Việt" để đảm bảo tính thống nhất và phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành như quy định tại Điều 24 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 20 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 22 của Luật tố tụng hành chính. Theo đó, điều này được viết lại như sau: "Tiếng nói và chữ viết dùng trước Tòa án là Tiếng Việt; Tòa án bảo đảm cho những người tham gia tố tụng quyền dùng tiếng nói, chữ viết của dân tộc mình trước Tòa án".

5. Giám sát hoạt động của Toà án nhân dân (Điều 19).

Dự thảo luật quy định: "Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giám sát hoạt động của Toà án nhân dân theo quy định của luật". Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ "theo chức năng nhiệm vụ" và viết lại Điều này như sau: "Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam theo chức năng nhiệm vụ giám sát hoạt động của Toà án nhân dân theo quy định của luật".

6. Về nhiệm vụ phát triển án lệ của TANDTC (điểm c, khoản 2, Điều 22).

Dự thảo quy định "Lựa chọn quyết định giám đốc thẩm của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật có tính chuẩn mực của các Tòa án, tổng kết phát triển thành án lệ để các Tòa án nghiên cứu, áp dụng thống nhất trong xét xử", có ý kiến đề nghị không quy định thẩm quyền của TANDTC phát triển án lệ và bỏ đoạn "tổng kết phát triển thành án lệ để các Tòa án nghiên cứu, áp dụng thống nhất trong xét xử" vì không phù hợp với điều kiện nước ta. Án lệ không phải là nguồn luật, chỉ có giá trị tham khảo.

7. Về nhiệm vụ, quyền hạn của Tòa án quân sự (Điều 47).

Nhiều ý kiến tán thành với phương án 1 của dự thảo Luật "Tòa án quân sự được tổ chức trong Quân đội nhân dân Việt Nam để xét xử những vụ án hình sự theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và thực hiện những nhiệm vụ khác theo quy định của luật". Quy định như vậy bao quát và toàn diện hơn so với phương án 2. Tuy nhiên có ý kiến tán thành với phương án 2 đã quy định cụ thể hơn.

8. Về các ngạch Thẩm phán (Điều 61).

Nhiều ý kiến cho rằng chỉ nên quy định 02 ngạch Thẩm phán là Thẩm phán TANDTC và Thẩm phán nói chung (*Thẩm phán cao cấp, trung cấp và sơ cấp*). Quy định như vậy sẽ tạo điều kiện thuận lợi hơn trong việc điều động, luân chuyển, biệt phái Thẩm phán trong nội bộ ngành khi có yêu cầu để đáp ứng kịp thời thực hiện nhiệm vụ công tác của ngành.

9. Về nhiệm kỳ của Thẩm phán (Điều 67).

Nhiều ý kiến tán thành Khoản 2 - Điều 67 của dự thảo Luật quy định "Nhiệm kỳ đầu của Thẩm phán là 5 năm, nếu được bổ nhiệm lại thì nhiệm kỳ tiếp theo là 10 năm". Quy định như vậy sẽ tạo điều kiện cho Thẩm phán yên tâm công tác, nhằm nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại án, tránh tình trạng chờ bổ nhiệm lại. Tuy nhiên Dự thảo luật chưa quy định thủ tục, trình tự bổ nhiệm lại Thẩm phán do đó đề nghị bổ sung nội dung này.

10. Về tuổi nghỉ hưu của Thẩm phán (Điều 69).

Đa số ý kiến tán thành với với phương án 2 không quy định tuổi nghỉ hưu của Thẩm phán trong Luật này mà nên thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động. Đối với tuổi nghỉ hưu của Thẩm phán TANDTC ở một số chức danh, đối tượng cụ thể thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 187 Bộ Luật lao động.

11. Trách nhiệm của Thẩm phán (Điều 70).

Khoản 2: Có ý kiến đề nâng cao trách nhiệm của Thẩm phán ngoài việc Thẩm phán phải chịu sự giám sát của nhân dân còn phải chịu sự giám sát của các cơ quan, tổ chức khác. Do đó đề nghị bổ sung nội dung theo quy định tại Điều 19 của Luật này và viết lại khoản 2 như sau: "Phải gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân, tôn trọng và chịu sự giám sát của nhân dân và giám sát của các cơ quan, tổ chức theo quy định tại Điều 19 của Luật này".

12. Những việc Thẩm phán không được làm (khoản 2- Điều 71).

Dự thảo Luật quy định: "Tư vấn cho bị can, bị cáo, đương sự hoặc người tham gia tố tụng khác làm cho việc giải quyết vụ án, vụ việc không đúng quy định của pháp luật", có ý kiến đề nghị nên quy định cấm Thẩm phán tư vấn vì việc tư vấn đã có các tổ chức khác như Luật gia, luật sư, Trợ giúp pháp lý, Công ty Luật... làm dịch vụ này. Do đó đề nghị bỏ cụm từ "làm cho việc giải quyết vụ án, vụ việc không đúng quy định của pháp luật" và viết lại khoản này như sau "Tư vấn cho bị can, bị cáo, đương sự hoặc người tham gia tố tụng khác".

13. Một số vấn đề khác.

Ngoài những vấn đề nêu trên, đề nghị chỉnh lý về kỹ thuật văn bản, xắp xếp lại các điều, khoản trong dự thảo Luật cho hợp lý hơn. Như về cơ cấu tổ chức Tòa án nhân dân được quy định tại khoản 4 Điều 21, khoản 2 Điều 30, khoản 2 Điều 37, khoản 3 Điều 43 đều quy định có các chức danh Chánh án, các Phó Chánh án, Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký Tòa án và công chức khác, viên chức, nhân viên. Dó đó đề nghị nên đưa về một Điều quy định chung về cơ cấu tổ chức.

Trên đây là tổng hợp ý kiến tham gia Dự thảo Luật Tổ chức Tòa án nhân dân nhân dân (sửa đổi) của Đoàn ĐBQH tỉnh Điện Biên, đề nghị Ủy ban thường vụ Quốc hội và Ban soạn thảo nghiên cứu, xem xét./.

Noi nhận:

- Ủy ban TVQH (B/c);
- Văn phòng Quốc hội;
- Các ĐBQH;
- Lđ VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh
- Phòng CT ĐBQH(3);
- Lưu: VT.

**TM. ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TRƯỞNG ĐOÀN**



Lò văn Muôn